TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-PT
Ngày 06 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tửu

Các Thẩm phán: Ông Mai Xuân Thành

Bà Huỳnh Thanh Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hà - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 1117/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Phương N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 478/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Lê Phương N, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: B đường số A, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Nhà không số, kế nhà số E ấp E, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn P và bà Trần Ánh T; Có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 11 tháng 4 năm 2024 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Căn cứ kết quả điều tra giai đoạn 1 của vụ án Nguyễn Văn D, Phan Sào N1 và đồng phạm về tội "*Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*", "*Tổ chức đánh bạc*", "*Đánh bạc*", "*Rửa tiền*" và "*Lợi dụng chức vụ trong khi thi hành công vụ*" xảy ra tại tỉnh Phú Thọ và một số tỉnh, thành phố trên cả nước, xác định các bị can Vũ Văn D1 và Trần Quang H là đại lý cấp 1

cho game bài Rikvip/Tip.Club và đã thực hiện giao dịch mua bán Rik (tiền ảo sử dụng đánh bạc trong game) cho các đại lý cấp 2 và những người tham gia đánh bạc qua hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club. Hành vi phạm tội của Vũ Văn D1 và Trần Quang H đã được Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh P khởi tố, điều tra và Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo Bản án số 55/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 và số 53/2019/HS-PT ngày 13 tháng 11 năm 2019.

Với kết quả điều tra, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh P xác định các đối tượng Ngô Sanh H1, Trần Hữu S, Lê Phương N, Nguyễn Trung N2 và Phạm Tuyết M là đại lý cấp 2, giúp sức cho đại lý cấp 1 của Vũ Văn D1 và Trần Quang H làm trung gian thực hiện giao dịch mua bán R để thu lợi bất chính và các đối tượng tham gia đánh bạc trực tuyến trên mạng Internet thông qua game bài Rikvip/Tip.Club (có thông tin, địa chỉ tại Thành phố Hồ Chí Minh). Đồng thời, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh P có Công văn số 3962/CAT-PA09 ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc chuyển thông tin, tài liệu điều tra, xác minh (giai đoạn 2) đến Công an Thành phố H để tiếp tục điều tra, xử lý các đối tượng liên quan theo thẩm quyền.

Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H đã tiến hành thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm và với các chứng cứ, tài liệu liên quan thu thập được, xác định Lê Phương N, Nguyễn Trung N2, Trần Hữu S và Ngô Sanh H1 đã phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" với vai trò đồng phạm, nên đã khởi tố vào ngày 05 tháng 5 năm 2021. Riêng Phạm Tuyết M chưa chứng minh được là đại lý cấp 2 của Vũ Văn D1 và Trần Quang H nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự. Ngày 05 tháng 6 năm 2023, Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H có Kết luận điều tra vụ án số 30/KLĐTBS-ANĐT-Đ2, đề nghị truy tố đối với Nguyễn Trung N2, Trần Hữu S, Ngô Sanh H1 về tội "*Tổ chức đánh bạc*". Ngày 07 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Cáo trạng số 363/CTr-VKSTPHCM-P1, truy tố các bị can nêu trên đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử theo quy định.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án và tuyên phạt Trần Hữu S 01 năm tù; Ngô Sanh H1 01 năm 02 tháng tù và Nguyễn Trung N2 01 năm tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*" (Bản án số 519/2023/HS-ST). Ngày 22 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên phạt Trần Hữu S 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng; Ngô Sanh H1 rút đơn kháng cáo.

Riêng bị cáo Lê Phương N, Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H đã ra Quyết định khởi tố bị can số 13/QĐ-ANĐT-Đ2 ngày 19 tháng 4 năm 2023. Tại thời điểm này, N không có mặt tại địa phương nên Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H ra Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định truy nã đối với Lê Phương N về tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) với vai trò đồng phạm với Vũ Văn D1. Đến ngày 12 tháng 4 năm 2024, Lê Phương N bị Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H bắt giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Phương N đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng đầu năm 2016, trong quá trình kinh doanh tiệm Internet (dịch vụ trò chơi điện tử qua mạng Internet) tại xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, Lê Phương N làm đại lý phân phối thẻ card dùng để nạp cho nhiều hãng game khác nhau như VTC, Vinagame… Do có nhiều khách hàng chơi game hỏi N có bán tiền ảo "Rik" dùng để chơi các trò chơi đánh bài trên ứng dụng R1.Club nên N đã vào trang web của trò chơi này để nghiên cứu cách thức làm đại lý, thì thấy có danh sách "Đại lý cấp 1" với thông tin liên hệ, số điện thoại của "Đại lý". N đã chọn "Đại lý cấp 1" tên "luuduc99" của Vũ Văn D1 và liên hệ qua số điện thoại ghi trên hệ thống để tìm hiểu cách làm "Đại lý cấp 2" thì được D1 hướng dẫn tải ứng dụng game đánh bài R1.Club về điện thoại, tạo một tài khoản cá nhân rồi cung cấp thông tin tài khoản cho D1 để D1 cấp quyền "Đại lý cấp 2". Cụ thể, N tạo 01 tài khoản với tên đăng nhập là "phuongnamqs", tên đại lý là "NamRom" và cung cấp cho D1 để cấp quyền "Đại lý cấp 2". Trong quá trình làm "Đại lý cấp 2", N thường sử dụng số điện thoại 0933335332 trao đổi với D1 và tài khoản mạng xã hội Facebook "N" để trao đổi, mua bán Rik với nhau, cũng như với các khách hàng, cụ thể như sau:

- Về phương thức mua Rik của "Đại lý cấp 1" (tức Vũ Văn D1): Khi có khách hàng muốn mua "Rik" nhưng N không có sẵn thì N sẽ sử dụng tài khoản ngân hàng khác nhau để chuyển số tiền tương ứng với số R cần mua theo giá đã thỏa thuận là 84.000 đồng/100.000Rik (từ năm 2017 thì giảm còn 83.000 đồng/100.000Rik) vào các tài khoản ngân hàng của D1, sau đó D1 sẽ chuyển số Rik tương ứng vào tài khoản "Đại lý cấp 2" của N.

- Về phương thức bán Rik cho "Đại lý cấp 1": Vào cuối mỗi ngày hoặc khi mua được nhiều Rik của khách, N sẽ bán lại cho D1, chỉ để lại khoảng 5.000.000Rik trong tài khoản để bán cho khách đánh bạc. Khi đó, N sẽ dùng tài khoản "Đại lý cấp 2" để chuyển số Rik cần bán vào tài khoản "Đại lý cấp 1" của D1 với nội dung chuyển khoản là "nam rom" kèm theo tài khoản ngân hàng hoặc chỉ ghi "bán Rik", "ban R nam rom", "Rik nam rom" rồi nhắn tin hoặc gọi điện thoại báo cho D1 biết để chuyển khoản số tiền tương ứng như đã thỏa thuận là 83.000 đồng - 84.000 đồng/100.000Rik.

- Về phương thức mua, bán Rik cho khách đánh bạc: Sau khi tham gia làm "Đại lý cấp 2", N thường sử dụng tài khoản Facebook cá nhân "N" để đăng tải, chia sẻ các bài quảng cáo về game Rikvip/Tip.Club trên trang cá nhân và các trang, hội nhóm chơi game để nhiều người biết và liên hệ mua, bán Rik. Khi khách đánh bạc có nhu cầu bán Rik thì liên hệ thông qua tài khoản Facebook "N" để thỏa thuận mua bán, với giá khoảng 84.000 đồng - 85.000 đồng/100.000Rik. Sau khi thống nhất giá bán thì khách sẽ chuyển khoản số tiền tương ứng với số R cần mua vào tài khoản ngân hàng của N và N dùng tài khoản "Đại lý cấp 2" chuyển R vào tài khoản chơi game của khách. Ngược lại, khi khách có nhu cầu bán Rik thì liên lạc qua tài khoản Facebook của N để thống nhất giá bán. Sau đó, khách hàng sẽ dùng tài khoản chơi game chuyển số Rik cần bán vào tài khoản "Đại lý cấp 2" của N và N sẽ sử dụng tài khoản ngân hàng để chuyển số tiền tương ứng vào tài khoản của khách.

Quá trình tham gia làm "Đại lý cấp 2" trên ứng dụng game đánh bạc Rikvip/Tip.Club từ ngày 31 tháng 01 năm 2016 đến ngày 09 tháng 8 năm 2017, Lê Phương N đã mua của "Đại lý cấp 1" Vũ Văn D1 tổng cộng 4.293.495.000Rik với giá trung bình khoảng 83.500 đồng/100.000Rik; mua của khách hàng tổng cộng 11.899.272.784Rik với giá trung bình khoảng 81.500 đồng/100.000Rik; bán lại cho khách đánh bạc tổng cộng 10.649.859.108Rik với G khoảng 84.500 đồng/100.000Rik; bán lại cho "Đại lý cấp 1" Vũ Văn D1 tổng cộng 5.055.700.000Rik với giá trung bình khoảng 82.500 đồng/100.000Rik. Ngoài ra, N còn được thưởng doanh thu khoảng 18.328.413Rik, số Rik này được bán lại cho "Đại lý cấp 1" Vũ Văn D1 với giá khoảng 83.000 đồng/100.000Rik. Tổng số tiền chênh lệch mà Lê Phương N nhận được từ việc mua, bán Rik nói trên là khoảng 324.395.281 đồng. Tuy nhiên, N vẫn còn khoảng 267.551.634Rik trong tài khoản đã mua nhưng chưa bán được, tương đương với số tiền khoảng 216.716.823 đồng (tính theo mức giá mua vào thấp nhất là 81.000 đồng/100.000Rik), nên thực tế số tiền mà bị cáo N hưởng lợi trong quá trình tham gia làm "Đại lý cấp 2" là khoảng 107.678.458 đồng.

Kết quả ghi lời khai của các đối tượng liên quan:

- Ngày 12 tháng 8 năm 2022, Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H đã xác minh, làm việc với Vũ Văn D1, kết quả: Từ ngày 13 tháng 8 năm 2015 đến ngày 09 tháng 8 năm 2017, D1 tham gia làm "Đại lý cấp 1" của hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club "Mr Dũng" ở Thành phố Hồ Chí Minh, sử dụng tài khoản đăng nhập "gala_thinghe2014", tên hiển thị "luuduc99" và lập trang Facebook "Vũ Văn D1" để tuyên truyền, lôi kéo người mua Rik đánh bạc trực tuyến trên hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club. Quá trình làm "Đại lý cấp 1" cho hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club, Vũ Văn D1 đã phát triển được 1.151 "Đại lý cấp 2", trong đó có tài khoản "Đại lý cấp 2" tên "phuongnamqs", tên hiển thị "NamRom" do D1 chỉ tuyển thông qua trung gian, online, gọi điện thoại, không gặp mặt trực tiếp nên không quen biết, nhớ ai tên Lê Phương N.

- Nguyễn T1, Huỳnh B, Hồ P1 khai khoảng năm 2016 tham gia đánh bạc trực tuyến trên mạng qua ứng dụng game bài Rikvip/Tip.Club và có giao dịch mua bán Rik với tài khoản "NamRom" qua tài khoản ngân hàng mang tên Lê Phương N và chưa gặp mặt N.

- Hoàng Văn B1 đã đi lao động tự do ở các tỉnh miền N, không rõ nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập, ghi lời khai.

- Phạm Hoàng V khai không tham gia đánh bạc trên hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club và không quen biết ai tên Lê Phương N. Từ năm 2016 đến năm 2017, V cho Nguyễn Văn T2 mượn tài khoản ngân hàng V1 số 0041000236905 để giao dịch chuyển khoản liên quan đến việc làm ăn của T2, cụ thể như thế nào thì V không biết.

- Nguyễn Văn T2 trình bày: Trong quá trình làm việc tại tiệm Internet, có một số khách đến chơi tại tiệm (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mượn tài khoản ngân hàng của T2 để giao dịch mua bán vật phẩm trong game, rồi T2 đưa lại tiền mặt cho khách. Do T2 không có tài khoản ngân hàng nên đã mượn V. Thơ

không nhận bất kì chi phí nào cho việc này, cũng không biết "NamRom" là ai và không tham gia đánh bạc trực tuyến trên hệ thống game bài Rikvip/Tip.Club.

- Nguyễn Thị Thanh H2 trình bày: Khoảng năm 2016, gần nhà H2 có quán Internet nên một số khách đến chơi nhờ H2 chuyển và nhận tiền giúp qua tài khoản số 0771000803508 mở tại Ngân hàng V1 do H2 đăng ký, sử dụng; mỗi lần chuyển, nhận tiền H2 được trả công từ 100.000 - 300.000 đồng. Do thời gian đã lâu nên H2 không nhớ người nào nhờ chuyển và nhận tiền với nội dung "nam rom tt", "nr 20tr rik", "Nam rom tt 70tr rik", "Nam rom"… như trong sao kê tài khoản mà Cơ quan điều tra cung cấp.

Vật chứng vụ án: 01 đĩa CD chứa 03 files liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Phương N (*kèm theo hồ sơ vụ án*).

Gia đình Lê Phương N tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 108.000.000 đồng (BL 420, 421).

**** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 478/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:***

Căn cứ điểm b khoản 2 khoản 3 Điều 249, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 53 và Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Phương N 06 (sáu) năm tù về tội "*Tổ chức đánh bạc*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2024.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069624 ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ghi nhận bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 108.000.000 đồng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền này (theo giấy nộp tiền ngày 07 tháng 8 năm 2024 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C - Chi nhánh A1 - Thành phố Hồ Chí Minh - Phòng G1).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

- Ngày 04 tháng 10 năm 2024, bị cáo Lê Phương N có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, với lý do kháng cáo: Mức án Tòa sơ thẩm tuyên phạt là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo, nên bị cáo kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

- *Bị cáo có kháng cáo Lê Phương N:* Giữ nguyên lý do và yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "*Tổ chức đánh bạc*" là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Do đó, bị cáo không

kháng cáo kêu oan, bị cáo thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung án sơ thẩm đã nêu trên. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo so với các bị cáo khác trong vụ án Nguyễn Văn D, Phan Sào N1 và đồng phạm đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử về tội "*Tổ chức đánh bạc*". Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tác động gia đình nộp đủ số tiền Tòa sơ thẩm phạt bổ sung là 10.000.000 đồng. Từ các căn cứ trên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, để bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng, lo cho gia đình có các con còn nhỏ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Phương N về tội "*Tổ chức đánh bạc*" theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan, sai. Khi quyết định về hình phạt, Tòa sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ; quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Mức án Tòa sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo N là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung mà án sơ thẩm đã tuyên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo thẩm quyền đối với tình tiết mới này; riêng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Viện kiểm sát nhận thấy không đủ căn cứ để chấp nhận kháng cáo, vì thế đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Phương N, giữ nguyên án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho nhận sự khoan hồng của pháp luật, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Phương N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" đúng như nội dung án sơ thẩm đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và phù hợp với kết quả điều tra giai đoạn 1 của vụ án Nguyễn Văn D, Phan Sào N1 và đồng phạm về tội "*Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*", "*Tổ chức đánh bạc*", "*Đánh bạc*", "*Rửa tiền*" và "*Lợi dụng chức vụ trong khi thi hành công vụ*" xảy ra tại tỉnh Phú Thọ và một số tỉnh, thành phố trên cả nước; tài liệu sao kê các tài khoản cá cược, trích xuất dữ liệu

điện tử, vật chứng đã được thu giữ; kết luận giám định; lời khai cũng như bản tự khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2016 đến tháng 8 năm 2017, bị cáo Lê Phương N làm "Đại lý cấp 2", trung gian cho Vũ Văn D1 (Đại lý cấp 1) trên ứng dụng game đánh bạc Rikvip/Tip.Club (do Phan Sào N1, Nguyễn Văn D cầm đầu cùng đồng phạm thực hiện xảy ra tại tỉnh Phú Thọ và một số tỉnh, thành phố trên cả nước). Quá trình thực hiện, bị cáo N1 đã mua của "Đại lý cấp 1" Vũ Văn D1 tổng cộng 4.293.495.000Rik với giá khoảng 83.500 đồng/100.000Rik; mua của khách hàng tổng cộng 11.899.272.784Rik với giá khoảng 81.500 đồng/100.000Rik; bán lại cho khách đánh bạc tổng cộng 10.649.859.108Rik với giá khoảng 84.500 đồng/100.000Rik; bán lại cho "Đại lý cấp 1" Vũ Văn D1 tổng cộng 5.055.700.000Rik với giá khoảng 82.500 đồng/100.000Rik. Tổng số tiền bị cáo N1 hưởng lợi khoảng 107.678.458 đồng. Vì thế, Tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Phương N phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" và xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Phương N:

Trong vụ án này, bị cáo N là đồng phạm với Vũ Văn D1 đã bị xét xử theo Bản án số 55/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 và Bản án số 53/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Do đó, Tòa sơ thẩm áp dụng Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xét tính chất và mức độ tham gia phạm tội của bị cáo khi quyết định hình phạt là đúng quy định.

Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn, bị truy nã, sau đó bị bắt là gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên cần xem xét thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tác động gia đình nộp đủ số tiền 10.000.000 đồng là tiền phạt bổ sung mà án sơ thẩm đã tuyên chứng tỏ bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải. Mặt khác, bị cáo là đồng phạm trong vụ án Nguyễn Văn D, Phan Sào N1 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử về nhiều tội, trong đó đối với tội "*Tổ chức đánh bạc*" thì bị cáo thuộc nhánh của bị cáo Vũ Văn D1 là "Đại lý cấp 1" và bị cáo là "Đại lý cấp 2" của Vũ Văn D1 cùng các "Đại lý cấp 2" khác là Lê Thị Vân A, Trần Viết T3; bị cáo Vân A, bị cáo T3 có số tiền thu lợi bất

chính lớn hơn bị cáo Lê Phương N nhưng mức án Tòa án đã tuyên đang có hiệu lực là thấp hơn nhiều đối với bị cáo, trong khi hành vi phạm tội là tương đối giống nhau, chỉ khác ở chỗ là trong vụ án này, bị cáo bỏ trốn. Hội đồng xét xử sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo so với các bị cáo khác thì việc xử phạt bị cáo Lê Phương N mức án cao hơn các bị cáo Vân A, T3 là có căn cứ, tuy nhiên lại quá cao so với các bị cáo Vân A, T3 nếu được xét xử cùng bản án. Vì thế, để đảm bảo phân hóa đúng với hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quyết định khác của án sơ thẩm về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Phương N, sửa án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Phương N phạm tội "***Tổ chức đánh bạc***".

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g Điều 48, Điều 41, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Xử phạt bị cáo Lê Phương N **05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2024.

- Phạt bổ sung bị cáo Lê Phương N 10.000.000 (mười triệu) đồng. Số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng phạt bổ sung, gia đình bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069624 (do bà Lê Ánh H3 nộp) ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, sẽ được xem xét giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Phương N theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Phương N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định khác của án sơ thẩm về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh "*để tống đạt cho các bị cáo*";
- Lưu HS (2), VT (5), 20b, (TK-PH).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tửu